

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 433/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH**Phê duyệt Đề án chuyển đổi số các doanh nghiệp nhỏ và vừa
giai đoạn 2026 - 2030****THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ***Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 2 năm 2025;**Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;**Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2025;**Căn cứ Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo ngày 27 tháng 6 năm 2025;**Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;**Căn cứ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;**Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị;**Căn cứ Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;**Căn cứ Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân;**Căn cứ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;*

Căn cứ Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 265/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số các doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030” (sau đây gọi tắt là Đề án), với những nội dung sau:

I. QUAN ĐIỂM

1. Thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa là nhiệm vụ trọng tâm để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp và nền kinh tế.

2. Doanh nghiệp nhỏ và vừa là trung tâm, là chủ thể chính, là lực lượng nòng cốt ứng dụng công nghệ để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh và tái cấu trúc mô hình quản lý. Nhà nước giữ vai trò kiến tạo, dẫn dắt và điều phối nguồn lực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số.

3. Chính sách hỗ trợ chuyển đổi số được thiết kế linh hoạt, triển khai phù hợp với nhu cầu, mức độ sẵn sàng và đặc thù của từng ngành, lĩnh vực. Trong đó, ưu tiên ứng dụng các sản phẩm, giải pháp công nghệ cơ bản như quản trị số, hóa đơn, chứng từ số, thương mại điện tử, an ninh mạng.

4. Hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng; số hóa quy trình hỗ trợ; hỗ trợ công nghệ gắn với đào tạo, nâng cao kỹ năng số cho chủ doanh nghiệp và người lao động.

5. Các nhiệm vụ, giải pháp triển khai phải bảo đảm tính đồng bộ, kế thừa, sử dụng hiệu quả nguồn lực từ các chương trình, đề án và các sáng kiến liên quan.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao mức độ sẵn sàng, năng lực chuyển đổi số của doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua các gói hỗ trợ phù hợp với nhu cầu, quy mô, mức độ sẵn sàng và đặc thù của từng ngành, lĩnh vực; từ đó thúc đẩy chuyển đổi số thực chất, toàn diện, cải thiện năng suất và hiệu quả hoạt động, khả năng thích ứng với biến động thị trường và tham gia sâu vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Phân đầu ít nhất 500.000 doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ thông qua các hoạt động của Đề án (như đánh giá mức độ sẵn sàng, thử nghiệm và ứng dụng sản phẩm, giải pháp về chuyển đổi số, tư vấn về chuyển đổi số, đào tạo, nâng cao năng lực số); trong đó, ít nhất 300.000 doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ ứng dụng sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo.

- Hình thành nhóm 200 doanh nghiệp nhỏ và vừa tiêu biểu về chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực quan trọng như: khoa học - công nghệ, công nghiệp chế biến, chế tạo, nông nghiệp, y tế, thương mại, logistics, tài chính, giáo dục và du lịch.

- Phát triển mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số với ít nhất 500 tổ chức, cá nhân tham gia, đáp ứng tiêu chí về năng lực chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn để đồng hành cùng doanh nghiệp nhỏ và vừa.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện thể chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số

- Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm tháo gỡ vướng mắc trong chính sách hỗ trợ ứng dụng các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo bảo đảm phù hợp với thực tiễn triển khai.

- Tiếp tục hoàn thiện hành lang pháp lý về chuyển đổi số, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, trí tuệ nhân tạo và dữ liệu nhằm tạo môi trường thuận lợi cho việc triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số. Trong đó, xác định nội dung, hình thức hỗ trợ; cơ chế lựa chọn, công bố các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, có khả năng kết nối liên thông, mở rộng; cơ chế nghiệm thu, theo dõi và đánh giá kết quả thực hiện.

2. Phát triển hạ tầng hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa

a) Phát triển hạ tầng số, hạ tầng dùng chung hỗ trợ đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

- Phát triển hạ tầng băng rộng cố định, di động 5G và các công nghệ di động thế hệ tiếp theo tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất thông minh, tự động hóa, Internet vạn vật công nghiệp (IIoT), rô-bốt, trí tuệ nhân tạo và hệ thống điều khiển thời gian thực bảo đảm độ trễ thấp, độ tin cậy cao. Đẩy mạnh triển khai dịch vụ viễn thông công ích, thu hẹp khoảng cách số giữa các vùng, miền.

- Tận dụng tối đa hạ tầng viễn thông, Internet tốc độ cao, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị tại các trung tâm, cụm đổi mới sáng tạo nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khai thác, học hỏi, thử nghiệm các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo để chuyển đổi từ sản xuất truyền thống sang sản xuất thông minh.

- Công khai, chia sẻ có kiểm soát các nguồn dữ liệu chuyên ngành phục vụ phân tích, dự báo, tối ưu hoạt động sản xuất, kinh doanh. Ưu tiên khai thác, chia sẻ dữ liệu trong các lĩnh vực như công nghiệp chế biến, chế tạo, nông nghiệp, logistics, tài chính và các ngành có giá trị gia tăng cao.

b) Mở rộng khả năng tiếp cận hạ tầng nghiên cứu, phát triển công nghệ, phòng thí nghiệm trọng điểm, trung tâm nghiên cứu và phát triển công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo của Nhà nước

- Hỗ trợ kinh phí cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thuê, sử dụng dịch vụ, thiết bị tại các phòng thí nghiệm, trung tâm kiểm chuẩn, trung tâm nghiên cứu và phát triển công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo, hạ tầng tính toán hiệu năng cao để thử nghiệm, kiểm thử, đánh giá chất lượng và hiệu quả sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo. Cơ chế hỗ trợ được thực hiện thông qua các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước; phiếu hỗ trợ tài chính; khai thác dịch vụ tại các hạ tầng dùng chung và các hoạt động bồi dưỡng, nâng cao năng lực.

3. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, phát triển hệ sinh thái số

a) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa xây dựng lộ trình chuyển đổi số phù hợp với các ngành, lĩnh vực

- Xây dựng và triển khai các công cụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đánh giá mức độ chuyển đổi số theo các bộ tiêu chí đánh giá thống nhất trên phạm vi toàn quốc, bao gồm: Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ bản, gắn với chuyển đổi xanh; Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số chuyên sâu theo ngành, lĩnh vực.

- Xây dựng hướng dẫn lộ trình chuyển đổi số theo ngành, lĩnh vực, ưu tiên các ngành, lĩnh vực trọng điểm theo các chiến lược, chương trình chuyển đổi số quốc gia, chương trình phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tư vấn, phổ biến công cụ đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.

b) Xây dựng mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số, hỗ trợ kinh phí tư vấn chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Phát triển mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số. Trong đó, tập trung đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng tư vấn, đạo đức nghề nghiệp cho các tổ chức, cá nhân tham gia mạng lưới nhằm hình thành lực lượng tư vấn chuyển đổi số chuyên nghiệp, có khả năng đồng hành lâu dài cùng doanh nghiệp; giới thiệu, công bố danh sách tư vấn viên đạt chuẩn trên Trang thông tin hoặc Cổng thông tin điện tử của các bộ, cơ quan ngang bộ và Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Hỗ trợ kinh phí tư vấn chuyển đổi số, hỗ trợ tư vấn kỹ thuật, đánh giá rủi ro, kiểm thử an toàn và kết nối với cơ sở thử nghiệm, kiểm định đánh giá rủi ro trí tuệ nhân tạo cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa; việc đăng ký, hướng dẫn, tư vấn được thực hiện trực tuyến hoặc trực tiếp tại các trung tâm, cụm đổi mới sáng tạo.

c) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận các sản phẩm, giải pháp về chuyển đổi số

- Khảo sát, giới thiệu danh mục các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số phổ biến, cơ bản cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Tổ chức công bố, cập nhật danh mục các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo có khả năng tạo đột phá chuyển đổi số theo ngành, lĩnh vực, mức độ sẵn sàng chuyển đổi số. Phát triển hệ thống thông tin giới thiệu các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

d) Hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp công nghệ cao phát triển các sản phẩm, giải pháp phục vụ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Hỗ trợ, đặt hàng nghiên cứu, phát triển, hoàn thiện các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo theo các chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước; ưu tiên các sản phẩm, giải pháp dùng chung, có khả năng nhân rộng, thúc đẩy liên kết chuỗi giá trị hoặc sử dụng các công nghệ số, công nghệ di động thế hệ mới.

- Thúc đẩy phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, liên kết giữa doanh nghiệp nhỏ và vừa với các tổ chức nghiên cứu, doanh nghiệp công nghệ, quỹ đầu tư, trường đại học và cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo; đặt hàng cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo giải quyết các bài toán chuyển đổi số cụ thể của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

đ) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ứng dụng các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo, đổi mới sáng tạo và tiếp nhận chuyển giao công nghệ

- Mở rộng quy mô số lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ, phổ cập các sản phẩm, giải pháp phục vụ chuyển đổi số thông qua hỗ trợ thuê, mua các sản phẩm, giải pháp chuyển đổi số phục vụ tự động hóa, nâng cao hiệu quả quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ và chuyển đổi mô hình kinh doanh.

- Tạo đột phá về chuyển đổi số, thúc đẩy năng lực đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyên sâu theo các ngành, lĩnh vực: Xây dựng và triển khai các gói tài trợ, đặt hàng, hỗ trợ việc cải tiến hoặc tạo ra mô hình kinh doanh mới, quy trình mới, sản phẩm mới, dịch vụ mới; hỗ trợ lãi suất vay để ứng dụng, chuyển giao công nghệ số, đổi mới công nghệ, đổi mới sáng tạo trên môi trường số; hỗ trợ tiếp cận, thử nghiệm sản phẩm, dịch vụ số mới thông qua cơ chế cấp phiếu hỗ trợ tài chính; hỗ trợ bảo hộ, quản trị, khai thác và thương mại hóa quyền sở hữu trí tuệ của các sản phẩm, giải pháp công nghệ số; hỗ trợ chi phí đánh giá sự phù hợp cho các hệ thống trí tuệ nhân tạo có rủi ro cao.

e) Hỗ trợ nâng cao năng lực số thông qua đào tạo, bồi dưỡng các chủ doanh nghiệp, lao động nông cốt và người lao động

- Xây dựng và triển khai chương trình bồi dưỡng giám đốc điều hành về chuyển đổi số nhằm phát triển tư duy chiến lược, năng lực lãnh đạo và khả năng tổ chức triển khai chuyển đổi số.

- Xây dựng và triển khai chương trình bồi dưỡng lao động nông cốt về chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm nâng cao kỹ năng thực hành chuyên sâu. Chương trình được thiết kế theo hướng học đi đôi với làm, gắn với các bài toán chuyển đổi số cụ thể của doanh nghiệp.

- Phổ cập kỹ năng số cơ bản cho đội ngũ người lao động làm việc tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến trên nền tảng Bình dân học vụ số và các nền tảng học tập trực tuyến mở đại trà.

g) Tổ chức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số

- Tổ chức thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh giai đoạn 2026 - 2030, trong đó tập trung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận, nắm vững, tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến chuyển đổi số, kinh tế số, dữ liệu, an ninh mạng và giao dịch điện tử; nâng cao năng lực pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong chuyển đổi số.

h) Thúc đẩy văn hóa chuyển đổi số

- Tổ chức các chương trình, hoạt động truyền thông, cuộc thi, khảo sát, đánh giá về chuyển đổi số gắn với công tác khen thưởng, tôn vinh các doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số hiệu quả.

- Định kỳ tổ chức các hoạt động giao lưu, học tập, kết nối và chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số cấp quốc gia và địa phương, bao gồm các hoạt động tham quan mô hình thực tế, hội thảo, hội nghị, triển lãm các sản phẩm, mô hình chuyển đổi số của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

i) Huy động các nguồn lực tài chính

- Nguồn ngân sách nhà nước:

Nguồn ngân sách nhà nước cấp cho Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia, Quỹ Đổi mới công nghệ Quốc gia, các quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở Trung ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cùng các quỹ hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Nguồn ngân sách nhà nước được bố trí hằng năm cho các bộ, ngành và địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Chuyển đổi số và các văn bản pháp luật có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án.

- Nguồn quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách: Nguồn từ Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quỹ Phát triển trí tuệ nhân tạo quốc gia.

- Nguồn tài chính của doanh nghiệp: Doanh nghiệp nhỏ và vừa chủ động bố trí, sử dụng nguồn tài chính hợp pháp của doanh nghiệp để thực hiện chuyển đổi số. Trong đó, sử dụng quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp để thực hiện chuyển đổi số theo quy định tại Luật Chuyển đổi số và Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo.

- Nguồn vốn xã hội hóa:

Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức tài chính, quỹ đầu tư, quỹ đầu tư mạo hiểm, viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo, hiệp hội nghề nghiệp và tổ chức quốc tế tham gia tài trợ, đầu tư, cho vay ưu đãi hoặc bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong quá trình chuyển đổi số.

Khuyến khích doanh nghiệp công nghệ số cung cấp giải pháp chuyển đổi số theo các mô hình linh hoạt, như: “dùng trước - trả sau”, “đồng đầu tư”, “chia sẻ doanh thu” hoặc các hình thức hợp tác phù hợp khác nhằm tăng khả năng tiếp cận công nghệ và thúc đẩy lan tỏa chuyển đổi số trong cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Nguồn viện trợ, tài trợ quốc tế: Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn viện trợ không hoàn lại, vốn tài trợ, hỗ trợ kỹ thuật từ các chương trình hợp tác song phương, đa phương và các quỹ phát triển của các tổ chức quốc tế theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

(Chi tiết các nhiệm vụ, giải pháp tại Phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan liên quan hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp, đánh giá hằng năm kết quả thực hiện Đề án trên phạm vi toàn quốc, báo cáo Thủ tướng Chính phủ; đề xuất điều chỉnh nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án khi cần thiết, bảo đảm phù hợp với thực tiễn;

b) Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông và cơ quan, đơn vị có liên quan bảo đảm điều kiện cơ bản về hạ tầng chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

c) Xây dựng chỉ số, công cụ theo dõi, giám sát, đánh giá việc triển khai Đề án;

d) Truyền thông, nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa, nội dung của Đề án;

đ) Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

2. Bộ Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai các nội dung liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa quy định tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn liên quan;

b) Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

3. Bộ Công an

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai, hướng dẫn các nội dung liên quan đến chia sẻ, khai thác dữ liệu, an ninh mạng theo thẩm quyền;

b) Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

4. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án trong phạm vi quản lý; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chủ trì Đề án và các bộ, ngành, địa phương liên quan trong quá trình triển khai;

b) Tổ chức lồng ghép các nhiệm vụ của Đề án vào chiến lược, chương trình, kế hoạch hành động về chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa của ngành, lĩnh vực; truyền thông, nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa, nội dung của Đề án;

c) Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định và hướng dẫn chuyên ngành về chuyển đổi số trong doanh nghiệp, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, không chồng chéo, trùng lặp giữa các ngành, lĩnh vực;

d) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn chuyên môn cho cán bộ, đơn vị trực thuộc nhằm nâng cao năng lực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, góp phần hình thành văn hóa chuyển đổi số trong từng ngành, lĩnh vực;

đ) Định kỳ trước ngày 30 tháng 12 hằng năm, gửi Bộ Khoa học và Công nghệ báo cáo tình hình, kết quả triển khai Đề án; đồng thời thực hiện chế độ báo cáo đột xuất theo yêu cầu để phục vụ công tác tổng hợp, đánh giá;

e) Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Tổ chức triển khai kế hoạch hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030 và kế hoạch hằng năm trên địa bàn; rà soát, cập nhật, lồng ghép các nội dung của Đề án vào quy hoạch, kế hoạch, chương trình, chiến lược phát triển kinh tế – xã hội của địa phương; truyền thông, nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa, nội dung của Đề án;

b) Tổ chức đánh giá, xét duyệt, quyết định hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số thông qua việc sử dụng quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các quỹ, nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật;

c) Bảo đảm bố trí, sử dụng kinh phí từ ngân sách địa phương và các nguồn hợp pháp khác để triển khai các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn;

d) Định kỳ trước ngày 30 tháng 12 hằng năm, gửi Bộ Khoa học và Công nghệ báo cáo tình hình, kết quả triển khai Đề án; đồng thời thực hiện chế độ báo cáo đột xuất theo yêu cầu để phục vụ công tác tổng hợp, đánh giá;

đ) Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

6. Các hiệp hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp

a) Tích cực tham gia, đồng hành cùng các bộ, ngành, địa phương trong các hoạt động đào tạo, tư vấn, nghiên cứu, kết nối công nghệ, chia sẻ dữ liệu, xây dựng và phát triển cộng đồng doanh nghiệp số;

b) Chủ động đề xuất sáng kiến, mô hình, giải pháp thực tiễn, có khả năng nhân rộng, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số hiệu quả trong cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa;

c) Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Nguyễn Chí Dũng

Phụ lục**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN****ĐỀ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ CÁC DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA GIAI ĐOẠN 2026 - 2030***(Ban hành kèm theo Quyết định số 433/QĐ-TTg ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)*

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
I	Hoàn thiện thể chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số				
1	Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và các văn bản hướng dẫn.	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	- Trình Quốc hội dự thảo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa sửa đổi - Trình Chính phủ dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật Hỗ trợ DNNVV sửa đổi	- Tháng 10/2026 - Tháng 12/2026
2	Hoàn thiện hành lang pháp lý về chuyển đổi số, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	- Trình Chính phủ dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật Chuyển đổi số, Luật Trí tuệ nhân tạo, Thông tư hướng dẫn Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo.	- Tháng 12/2027.
II	Phát triển hạ tầng hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa				
1	Chỉ đạo việc phát triển hạ tầng băng rộng, 5G tại khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung, trung tâm nghiên cứu phát triển, khu đổi mới sáng tạo; Đẩy mạnh triển khai dịch vụ viễn	Bộ khoa học và Công nghệ	Các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, doanh nghiệp có liên quan	- 100% các khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung, trung tâm nghiên cứu phát triển, khu đổi mới sáng tạo có dịch vụ di động 5G đáp ứng yêu cầu sản xuất thông minh, tự động hóa, Internet vạn	- Năm 2026-2030.

	thông công ích, thu hẹp khoảng cách số giữa các vùng, miền.			vật công nghiệp (IIoT), rô-bốt, trí tuệ nhân tạo và hệ thống điều khiển thời gian thực bảo đảm độ trễ thấp, độ tin cậy cao. - Dự thảo Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2030 trình Thủ tướng Chính phủ.	- Tháng 12/2026
2	Tận dụng tối đa hạ tầng viễn thông, Internet tốc độ cao, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị tại các trung tâm, cụm đổi mới sáng tạo nhằm tạo điều kiện để doanh nghiệp nhỏ và vừa khai thác, học hỏi, thử nghiệm các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo để chuyển đổi từ sản xuất truyền thống sang sản xuất thông minh.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp liên quan	- Triển khai xây dựng các trung tâm, cụm đổi mới sáng tạo theo Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo.	- Năm 2026-2030.
3	Công khai, chia sẻ có kiểm soát các nguồn dữ liệu chuyên ngành phục vụ phân tích, dự báo, tối ưu hoạt động sản xuất, kinh doanh, ưu tiên khai thác, chia sẻ dữ liệu trong các lĩnh vực như công nghiệp chế biến, chế tạo, nông nghiệp, logistics, tài chính và các ngành có giá trị gia tăng cao.	Các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp có liên quan		- Các tập dữ liệu chuyên ngành được công khai, chia sẻ.	- Năm 2026-2030
4	Tổ chức hỗ trợ kinh phí cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thuê, sử dụng dịch vụ, thiết bị tại phòng thí nghiệm trọng điểm, trung tâm nghiên cứu và phát triển công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	- Tổ chức triển khai theo kế hoạch hằng năm.	- Năm 2027-2030.

III	Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, phát triển hệ sinh thái số				
1	Xây dựng và triển khai các công cụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ bản, gắn với chuyển đổi xanh.	Bộ Tài chính	Bộ Khoa học và Công nghệ	- Có Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ bản, gắn với chuyển đổi xanh và công cụ đánh giá. - Cập nhật, sửa đổi Bộ Tiêu chí (nếu cần); Duy trì vận hành công cụ đánh giá; tổ chức hướng dẫn đánh giá.	- Tháng 12/2026. - Năm 2027-2030.
2	Xây dựng và triển khai các công cụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số chuyên sâu theo ngành, lĩnh vực.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Tài chính	- Có công cụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số chuyên sâu theo ngành, lĩnh vực. - Cập nhật, sửa đổi Bộ Tiêu chí (nếu cần); duy trì vận hành công cụ đánh giá; tổ chức hướng dẫn đánh giá.	- Tháng 12/2026. - Năm 2026-2030.
3	Xây dựng hướng dẫn lộ trình chuyển đổi số theo ngành, lĩnh vực kinh tế, ưu tiên các ngành, lĩnh vực kinh tế trọng điểm.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các Bộ, ngành, Hiệp hội, doanh nghiệp có liên quan	- Tài liệu hướng dẫn lộ trình chuyển đổi số theo ngành, lĩnh vực được xây dựng, cập nhật.	- Năm 2026-2030.
4	Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tư vấn, phổ biến công cụ đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Các bộ, ngành, địa phương	Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính	- Các hội nghị, hội thảo được tổ chức theo kế hoạch hằng năm.	- Năm 2026-2030.
5	Phát triển mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; hỗ trợ kinh phí tư vấn chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Bộ Tài chính	Bộ Khoa học và Công nghệ; Các bộ, ngành, địa phương liên quan	- Trên 500 tổ chức, cá nhân tham gia mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số. - Doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ kinh phí tư vấn chuyển đổi số.	- Năm 2026-2030.

6	Tổ chức hỗ trợ tư vấn kỹ thuật, đánh giá rủi ro, kiểm thử an toàn và kết nối với cơ sở thử nghiệm, kiểm định đánh giá rủi ro trí tuệ nhân tạo cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các Bộ, ngành, Hiệp hội, doanh nghiệp có liên quan	- Doanh nghiệp nhỏ và vừa được tư vấn, hỗ trợ theo kế hoạch hằng năm.	- Năm 2026-2030.
7	Khảo sát, giới thiệu các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số phổ biến, cơ bản cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Bộ Tài chính	Bộ Khoa học và Công nghệ; Các bộ, ngành, địa phương liên quan	- Tài liệu giới thiệu các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số cơ bản cho doanh nghiệp nhỏ và vừa được xây dựng, cập nhật, giới thiệu trên Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	- Năm 2026-2030.
8	Tổ chức công bố, cập nhật danh mục các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo có khả năng tạo đột phá chuyển đổi số theo ngành, lĩnh vực, mức độ sẵn sàng chuyển đổi số. Phát triển hệ thống thông tin giới thiệu các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Tài chính; Các bộ, ngành, hiệp hội, doanh nghiệp liên quan	- Danh mục các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo được công bố, cập nhật trên hệ thống thông tin.	- Năm 2026-2030.
9	Tổ chức hỗ trợ phát triển các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo phục vụ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các bộ, ngành, hiệp hội, doanh nghiệp liên quan	- Tổ chức triển khai theo Kế hoạch hằng năm.	- Năm 2026-2030.
10	Tổ chức hỗ trợ thuê, mua các sản phẩm, giải pháp chuyển đổi số phục vụ tự động hóa, nâng cao hiệu quả quy trình kinh	Bộ Tài chính	Bộ Khoa học và Công nghệ; Các	- Tổ chức triển khai theo Kế hoạch hằng năm.	- Năm 2026-2030.

	doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ và chuyển đổi mô hình kinh doanh.		bộ, ngành, địa phương liên quan		
11	Tạo đột phá về chuyển đổi số, thúc đẩy năng lực đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyên sâu theo các ngành, lĩnh vực.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Tài chính; Các bộ, ngành, địa phương liên quan	- Tổ chức triển khai theo Kế hoạch hằng năm.	- Năm 2026-2030.
12	Xây dựng, triển khai chương trình bồi dưỡng lao động nòng cốt về chuyển đổi số.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	- Các khóa đào tạo, bồi dưỡng lao động nòng cốt về chuyển đổi số được tổ chức hằng năm.	- Năm 2026-2030.
13	Tổ chức phổ cập kỹ năng số cơ bản cho đội ngũ người lao động làm việc tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Các bộ, ngành, địa phương		- Các khóa đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản cho người lao động trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa được tổ chức hằng năm.	- Năm 2026-2030.
14	Tổ chức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số.	Bộ Tư pháp	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	- Tổ chức triển khai theo tiến độ các nội dung của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh giai đoạn 2026 – 2030.	- Năm 2026-2030.
15	Tổ chức các chương trình, hoạt động truyền thông, cuộc thi, khảo sát, đánh giá về chuyển đổi số gắn với công tác khen thưởng, tôn vinh các doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số hiệu quả.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	- Các chương trình, cuộc thi, khảo sát, đánh giá về chuyển đổi số được tổ chức hằng năm.	- Năm 2026-2030.
16	Tổ chức các hoạt động giao lưu, học tập, kết nối và chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số cấp quốc gia và địa phương.	Các bộ, ngành, địa phương		- Tổ chức triển khai theo kế hoạch hằng năm.	Năm 2026-2030.